

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 22 /2017/QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày 28 tháng 6 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung**  
**tại Bảng giá các loại đất trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất;*

*Căn cứ Nghị định số 104/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định về khung giá đất;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;*

*Trên cơ sở ý kiến thống nhất của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng tại Công văn số 327/HĐND-KTNS ngày 16 tháng 6 năm 2017 về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Bảng giá các loại đất.*

*Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 753/TTr-STNMT ngày 27 tháng 6 năm 2017.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Bảng giá đất trên địa bàn thành phố ban hành kèm theo Quyết định số 46/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2016 của UBND thành phố Đà Nẵng, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi Khoản 1 Điều 6 của Quy định giá các loại đất trên địa bàn thành phố (ban hành kèm theo Quyết định số 46/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2016 của UBND thành phố Đà Nẵng), như sau:

“1. Giá đất thương mại dịch vụ và giá đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp không phải là đất thương mại dịch vụ tại đô thị và nông thôn được quy định như sau: